

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **88/2011/NĐ-CP**

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2011

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:..... 7.461...
	Ngày:..... 29.10...

NGHỊ ĐỊNH
Về chế độ, chính sách
đối với gia đình hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 30 tháng 12 năm 1981; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 21 tháng 12 năm 1990; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 22 tháng 6 năm 1994; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Nghị định này quy định chế độ, chính sách đối với gia đình, thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ gồm: Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ.

Điều 2. Quyền lợi của gia đình, thân nhân hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ

1. Học sinh là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ được miễn học phí khi học ở các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

2. Gia đình và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ được trợ cấp khó khăn đột xuất, trong các trường hợp sau đây:

a) Gia đình của hạ sĩ quan, binh sĩ gặp tai nạn, hoả hoạn, thiên tai dẫn đến bị sập nhà, trôi nhà, cháy nhà hoặc gia đình phải di dời chỗ ở thì được trợ cấp mức 2.000.000 đồng/suất/lần.

b) Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp ốm đau từ một tháng trở lên hoặc điều trị một lần tại bệnh viện từ 7 ngày trở lên thì được trợ cấp mức 500.000 đồng/suất/lần.

Chế độ trợ cấp quy định tại điểm a và điểm b khoản này được thực hiện không quá 2 lần trong một năm đối với một đối tượng.

c) Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ trần, mất tích thì được trợ cấp mức 1.000.000 đồng/suất.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này; lập dự toán và chi trả chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất quy định tại Nghị định này.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng trong công tác lập và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để bảo đảm thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này.

3. Những người thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định này thôi hưởng chế độ khi hạ sĩ quan, binh sĩ thôi phục vụ tại ngũ, hy sinh, từ trần hoặc vi phạm kỷ luật bị tước danh hiệu quân nhân.

4. Những người có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2011 và thay thế Nghị định số 106/2007/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (5b).TR 290

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng